TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 20 - 5 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Lương

Ông Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Uông Chí B, sinh ngày: 06/11/1996 tại: tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Truyền thống, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Uông Văn H, sinh năm: 1967 và bà: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1967; bị cáo là con duy nhất trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 30/11/2021 đến nay tại Tổ dân phố Truyền thống, thị trấn Nông trường V,n huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Uông Chí B (bị cáo là người bị tâm thần phân liệt thể paranoid tiến tiễn liên tục(F20.00): Ông Lê Minh T, Luật sư, văn phòng Luật sư H tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Uông Chí B (bị cáo là người bị tâm

thần phân liệt thể paranoid (F20.00): Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1967 (mẹ đẻ của bị cáo Uông Chí B); địa chỉ: Tổ dân phố T, Thị trấn N, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị hại:*

Chị Nguyễn Thị Thanh N; sinh ngày 02/10/1994, địa chỉ: Tổ dân 3, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ lên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn 5, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/7/2021, Uông Chí B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu cam đen BKS 73F1 - 401.29 (xe của mẹ B là bà Nguyễn Thị Thanh H) đi tìm nơi xin việc làm. Khi đến nhà hàng S ở Tổ dân phố 1, phường Đ. Bảo đi vào nhà hàng đi lên tầng 2 phát hiện một phòng làm việc, không có người và không khóa phòng, trên bàn làm việc có để một máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron màu xám trắng và một máy ảnh hiệu Nikon màu đen của chị Nguyễn Thị Thanh N, là nhân viên nhà hàng. Bảo lấy trộm toàn bộ tài sản trên rồi đem về nhà ở Thị trấn N, huyện B cất dấu. Đến cuối tháng 9/2021, Bảo rao bán tài sản trên Facebook và bán cho anh Lê Văn Đ ở xã L, huyện B máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 5521 màu xám trắng lấy 3.000.000 đồng và máy ảnh hiệu Nikon màu đen lấy 1.000.000 đồng, tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 63/KL - HĐĐG ngày 21/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron, màu xám trắng trị giá 1.500.000 đồng; 01 máy ảnh hiệu Nikon D5600 màu đen trị giá 10.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 11.500.000 đồng.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh H xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu cam đen BKS 73F1 - 401.29, số máy: E3X9E431456, số khung: 3240JY156859 và 01 giấy phép đăng ký xe mô tô, xe máy số 023526 mang tên Trần Văn L của xe mô tô BKS 73F1 - 401.29, do Công an huyện Bố Trạch cấp ngày 08/6/2018; thu giữ và trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh N 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron, 01 máy ảnh hiệu Nikon D5600 màu đen.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới ra Quyết định trưng cầu giám định số 235 ngày 29/11/2021 về việc giám định Pháp y tâm thần đối với Uông Chí Bảo. Tại Kết luận giám định Pháp y tâm thần số 110/KLGĐ ngày 21/01/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung kết luận: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án, thời điểm hiện tại:

Về y học: Tâm thần phân liệt thể Paranoid tiến triển liên tục (F20.00).

- Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Uông Chí B đã bồi thường khắc phục do tài sản bị hư hỏng cho chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền là 2.000.000 đồng, bồi hoàn cho anh Lê Văn Đ số tiền là 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSĐH-KT ngày 15 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Uông Chí B ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Uông Chí B theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranid bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; tài sản công an thu hồi trả lại cho bị hại, gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thường do tài sản hư hỏng cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, q, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Uông Chí B từ 09 – 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Hiện nay bị cáo B không có công việc, không có thu nhập, vì vậy không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo

Vật chứng vụ án: Không.

Trách nhiệm dân sự: Không.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Uông Chí B phải chịu theo quy định của pháp luật.

Luật sư Lê Minh T là người bào chữa cho bị cáo Uông Chí B phát biểu quan điểm: Theo Cáo trạng và qua diễn biến tại phiên tòa, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh trên là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hoàn cảnh gia đình, sức khỏe của bị cáo: Đây là vụ án trộm cắp thông thường. Bị cáo là người bị bệnh tâm thần phân liệt hạn chế năng lực, hành vi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình; và hiện nay đang uống thuốc, mẹ bị cáo đau ốm, bị cáo và gia đình đã trả lại tài sản cho bị hại, và bồi thường tài sản hư hỏng cho bị hại và bồi hoàn tiền cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do đó, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 xử cho bị cáo được cải tạo không giam giữ.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Do Uông Chí B bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên xin Hội đồng xét xử cho Bảo hưởng mức án nhẹ để Bảo có thời gian cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Uông Chí B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về tư cách tham gia tố tụng và sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại chị Nguyễn Thị Thanh N vắng mặt tại phiên toà và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại hồ sơ đã thể hiện rõ lời khai của bị hại, do đó căn cứ Điều

292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Uông Chí B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 02/7/2021 tại Tổ dân phố 1, phường Đ, Uông Chí B đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Thanh N với tổng trị giá là 11.500.000 đồng (theo kết luận định giá tài sản số: 63/KL - HĐĐG ngày 21/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới).

Hành vi của Uông Chí B phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Uông Chí B là gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi cá nhân nên vẫn bất chấp hậu quả, liều lĩnh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại do pháp luật bảo vệ. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Uông Chí B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản cơ quan điều tra thu hồi trả lại cho bị hại, gia đình bị cáo đã bồi thường tài sản hư hỏng cho bị hại và bồi hoàn tiền cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo Uông Chí B là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình (Tại Kết luận giám định Pháp y tâm thần số 110/KLGĐ ngày 21/01/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung. Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án, thời điểm hiện tại kết luận: Kết luận về y học: Tâm thần phân liệt thể Paranoid tiến triển liên tục (F20.00). Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng

điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi); điều luật quy định tại điểm b, i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 BLHS. Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo Uông Chí B với tổng giá trị tài sản là 11.500.000 đồng. Do đó, không áp dụng để xử phạt bị cáo mức cải tạo không giam giữ, nên mức hình phạt mà người bào chữa đưa ra là không được chấp nhận.

Tuy nhiên, tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo vừa lao động để chăm lo, nuôi sống bản thân và vừa chữa bệnh, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung, thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Xét thấy, bị cáo không có công việc, không có thu nhập, hiện đang bị bệnh nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh H xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu cam đen BKS 73F1 - 401.29, số máy: E3X9E431456, số khung: 3240JY156859 và 01 giấy phép đăng ký xe mô tô, xe máy số 023526 mang tên Trần Văn L của xe mô tô BKS 73F1 - 401.29, do Công an huyện B cấp ngày 08/6/2018; thu giữ và trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh N 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron, 01 máy ảnh hiệu Nikon D5600 màu đen. Chị Nguyễn Thị Thanh N không yêu cầu gì thêm do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Thanh N đã nhận lại đúng, đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[9] Án phí Hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Uông Chí B phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Uông Chí B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Uông Chí B 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/5/2022.

Giao bị cáo Uông Chí B cho UBND thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Uông Chí B phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (20/5/2022). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ